

THÔNG BÁO

Phương thức, kế hoạch vận hành, kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng hệ thống điện phân phối Công ty Điện lực Khánh Hòa tháng 10/2025

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương về Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Văn bản số 2665/CSO-PT ngày 26/9/2025 của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Trung (CSO) về việc phương thức vận hành HTĐ miền Trung tháng 10/2025.

Căn cứ tình hình vận hành hệ thống điện phân phối thuộc phạm vi quản lý vận hành, Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo phương thức vận hành HTĐ tháng 10/2025 bao gồm các nội dung sau:

I. Đánh giá tình hình cung cấp điện, thực hiện phương thức vận hành và kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa trên lưới điện tháng 09/2025 (tính đến ngày 28/9/2025).

Trong tháng 09/2025, đảm bảo cung cấp điện đầy đủ, ổn định, an toàn, tin cậy phục vụ cho phát triển kinh tế, xã hội và nhu cầu sinh hoạt, vui chơi, giải trí của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, đã đảm bảo cung cấp điện ổn định liên tục trong thời gian nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9/2025.

1. Tình hình phụ tải:

a) Sản lượng điện nhận lưới:

Thực hiện	Sản lượng (KWh)	Bình quân sản lượng ngày (kWh/ngày)	Bình quân sản lượng ngày làm việc (kWh/ngày)	Bình quân sản lượng ngày nghỉ (kWh/ngày)
Tháng 01/2025	71.855.944	2.317.934	2.245.343	2.185.822

Tháng 02/2025	68.841.677	2.458.631	2.402.560	2.279.783
Tháng 03/2025	79.980.938	2.580.030	2.594.590	2.549.455
Tháng 04/2025	82.365.854	2.745.528	2.735.451	2.773.241
Tháng 05/2025	89.272.921	2.879.772	2.898.889	2.833.039
Tháng 06/2025	85.807.795	2.860.260	2.882.355	2.808.705
Tháng 07/2025	94.007.114	3.032.488	3.037.991	3.016.666
Tháng 08/2025	92.332.469	2.978.467	3.018.466	2.894.468
Tháng 09/2025 (đến ngày 28/9/2025)	74.894.339	2.674.798	2.732.320	2.530.994
Lũy kế từ đầu năm	739.359.051	2.728.262	2.727.552	2.652.464

b. Về công suất:

Stt	Liệt kê	Đơn vị tính	Thực hiện			
			Ngày	Đêm	Lũy kế ngày	Lũy kế đêm
1	Công suất lớn nhất (Pmax)	MW	-138,19	142,31	-192,24	152,88
2	Công suất nhỏ nhất (Pmin)	MW	-0,31	86,28	0,08	29,46

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2. Nguồn điện

a) **Sự cố nguồn:** Không có.

b) **Tình hình thực hiện sa thải và tiết giảm phụ tải:**

- Sa thải phụ tải do tần số thấp (F81): Không
- Sa thải phụ tải khẩn cấp theo lệnh điều độ (CSO): Không
- Tiết giảm phụ tải do HTĐ quốc gia thiếu nguồn: Không
- Sa thải, tiết giảm phụ tải do các nguyên nhân khác: Không

c) **Tình hình huy động nguồn điện:**

c.1. Nguồn thủy điện nhỏ thuộc quyền điều khiển:

Công suất đặt (MW)	Công suất huy động cực đại (MW)	Sản lượng tháng 08/2025 (kWh)	Dự kiến sản lượng tháng 09/2025 (kWh)	Tỷ lệ (+ Tăng)/(- giảm)
46,2	46,2	19.012.881	20.946.907	+526.490

Dự kiến sản lượng huy động nguồn thủy điện lũy kế tháng:

Nhà máy	Công suất (MW)	Sản lượng T9 dự kiến (kWh)	Sản lượng lũy kế dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	3.818.480	24.663.799
Thượng Sông Ông	7,5	3.318.391	20.685.884
Thượng Sông Ông 1	6,6	2.628.363	16.522.092
Tân Mỹ 2	14	6.707.154	49.120.654
Tân Mỹ	10	4.474.519	41.862.958

c.2. Nguồn Điện mặt trời mái nhà

Trong tháng, thực hiện huy động tối đa nguồn ĐMTMN, ngoại trừ một số ngày thực hiện giảm công suất huy động theo phân bổ của Tổng Công ty Điện lực miền Trung, chi tiết cụ thể như sau:

Nguồn điện	P đặt (MWp)	A tháng (tr.kWh)	Ước P phát đầu cực INV ngày cực đại (MW)	Ước A phát đầu cực INV ngày cực đại (tr.kWh)
ĐMTMN nối lưới trung hạ áp	393,805	56.690.927	252,0	1.783.208

3. Lưới điện

a) Sự cố lưới điện

a.1. Bật máy cắt xuất tuyến 22kV:

- Ngày 06/9/2025 từ 15 giờ 20 đến 15 giờ 20: Bật tự đóng lại MC 474 trạm 110kV Tháp Chàm do role 51N tác động ($I_a= 88A$, $I_b= 52A$, $I_c= 1.528A$, $I_n= 1.506A$). Nguyên nhân: Sét đánh gần đường dây gây sự cố tại trụ 474TC/101 (nhánh rẽ vào trạm BOM PHƯỚC THIÊN 2, tài sản khách hàng Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn).

- Ngày 21/9/2025 từ 13 giờ 49 đến 19 giờ 26: Bật lockout MC 474 trạm 110kV Tháp Chàm do role 51N tác động ($I_a= 2.516A$, $I_b= 84A$, $I_c= 72A$, $I_n= 2.482A$). Nguyên nhân: Sét đánh đường dây khách hàng NĐ NGỌC TẤN (tài sản khách hàng Hộ kinh doanh Trương Ngọc Tấn).

- Ngày 25/9/2025 từ 6 giờ 08 đến 7 giờ 59: Bật lockout MC 471 trạm 110kV Ninh Hải do role 50 tác động ($I_a= 4.840A$, $I_b= 5.237A$, $I_c= 4.840A$, $I_n= 11A$). Nguyên nhân: Nghi ngờ vật lạ bằng kim loại (dây kim tuyến,...) bay vào các đầu cực ra của LBS 471NH/47 làm ngắn mạch 03 pha gây sự cố lưới điện (kiểm tra phát hiện tại 03 đầu cực LBS có vết phóng điện).

a.2. Bật Recloser, LBS:

- Ngày 04/9/2025 từ 13 giờ 24 đến 13 giờ 35: Bật lockout REC 478NP/92 ($I_a= 814A$, $I_b= 58A$, $I_c= 41A$, $I_n= 812A$). Nguyên nhân: Sét đánh đứt dây trung áp nhánh rẽ vào trạm MT. ĐẦU TƯ HÀ UYÊN (tài sản khách hàng Công ty TNHH Đầu tư Hà Uyên Ninh Thuận).

- Ngày 10/9/2025 từ 16 giờ 43 đến 18 giờ 14: Bật lockout REC 472NS/243 (tủ điều khiển bị lỗi không lấy được thông số). Nguyên nhân: Sét đánh đứt dây pha B tại khoảng trụ 472NS/249 - 472NS/250.

- Ngày 14/9/2025 từ 17 giờ 30 đến 17 giờ 30: Bật tự đóng lại REC 472NS/148 ($I_a= 1.339A$, $I_b= 1.341A$, $I_c= 27A$, $I_n= 746A$), bật LBS 472NS/150 ($I_a= 1.438A$, $I_b= 1.421A$, $I_c= 35A$, $I_n= 769A$). Chưa tìm ra nguyên nhân.

- Ngày 15/9/2025 từ 14 giờ 41 đến 15 giờ 14: Bật lockout REC 473NH/40A ($I_a= 183A$, $I_b= 143A$, $I_c= 892A$, $I_n= 737A$). Nguyên nhân: Xe tải tông gãy trụ trung áp 473NH/118/08.

- Ngày 21/9/2025 từ 18 giờ 20 đến 18 giờ 21: Bật tự đóng lại REC 474NH/262/B23 (Ia= 1.369A, Ib= 1.674A, Ic= 1.863A, In= 1.359A). Chưa tìm ra nguyên nhân.

a.3. Sự cố nguồn nhà máy điện nhỏ:

- Ngày 10/9/2025 từ 14 giờ 27 đến 16 giờ 05: Bật lockout MC 480 trạm 110kV Ninh Sơn (Nhà máy Thủy điện Tân Mỹ) do role 67N tác động (Ia= 2.326A, Ib= 2.446A, Ic= 2.348A, In= 52A). Không tìm ra điểm gây sự cố.

- Ngày 15/9/2025:

+ Từ 14 giờ 57 đến 16 giờ 06: Bật lockout MC 479 trạm 110kV Ninh Sơn (Nhà máy Thủy điện Sông Ông) do role 67N tác động (Ia= 333A, Ib= 169A, Ic= 3.969A, In= 3.509A). Không tìm ra điểm gây sự cố.

+ Từ 14 giờ 58 đến 15 giờ 46: Bật lockout MC 481 trạm 110kV Ninh (Nhà máy Thủy điện Thượng Sông Ông) do role 67N tác động (Ia= 333A, Ib= 169A, Ic= 3.969A, In= 3.509A). Không tìm ra điểm gây sự cố.

b) Tình hình mang tải các xuất tuyến 22kV trong tháng 09/2025:

Các đường dây 22kV đều vận hành nằm trong ngưỡng cho phép, không có ghi nhận hiện tượng đường dây mang tải cao

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)
471TC	-12,1	4,4	472TC	-10,6	10,1	471NS	-3,8	8,2	471DL	-13,7	10,0
473TC	8,0	9,3	474TC	-7,8	4,3	473NS	-5,6	2,6	478DL	-5,2	4,4
475TC	7,7	9,4	476TC	-11,0	5,2	475NS	2,4	3,8			
477TC	-15,5	1,1	478TC	8,8	10,5	472NS	7,0	12,1			
479TC	-9,5	0,4									
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)
471NH	2,2	2,2	471NP	-12,3	0,7	472NP	-7,8	0,9	471NT1	-7,8	4,2
473NH	-15,2	9,6	473NP	-7,5	10,0	474NP	0,0	0,0	473NT1	-10,6	8,1
477NH	-10,6	3,9	475NP	7,5	7,4	476NP	0,0	0,0	477NT1	1,9	2,1
479NH	10,9	14,0	477NP	-6,5	4,0	478NP	-6,5	2,7			
472NH	8,3	9,0									
476NH	-3,2	1,2									

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

c) Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	156	49,4
2	T2 Tháp Chàm	63	316	163	51,6
3	T1 Ninh Hải	40	201	130	64,7
4	T2 Ninh Hải	25	126	67	53,2
5	T1 Ninh Phước	40	201	142	70,6
6	T2 Ninh Phước	25	126	70	55,6
7	T1 Ninh Sơn	25	126	115	91,3
8	T2 Ninh Sơn	25	126	107	84,9
9	T1 KCN Du Long	40	201	66	32,8
10	T2 KCN Du Long	40	201	27	13,4
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	85	67,5

Đánh giá: Trạm biến áp 110kV: MBA T1, T2 - trạm 110kV Ninh Sơn (từ 8 giờ 30 đến 12 giờ) vận hành ở chế độ mang tải cao vào khoảng 80% - 90% định mức: Do nguồn năng lượng tái tạo và thủy điện nhỏ phát cao

d) Tình hình đường dây 110kV mang tải cao:

Stt	Đường dây	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)	Nguyên nhân
1	174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	710	632	89	Nguồn NLTT phát cao
2	172 Ninh Sơn - 172 Hạ Sông Pha	510	453	89	Nguồn NLTT phát cao

Nhận xét: Đường dây 110kV: 172 Ninh Sơn - 172 Hạ Sông Pha (từ 11 giờ đến 12 giờ 30), 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm (từ 11 giờ đến 13 giờ) vận hành ở chế độ mang tải cao vào khoảng 80% - 90% định mức dây dẫn.

đ) Công tác trên lưới điện 110kV:

STT	TBA /ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN				NỘI DUNG CÔNG VIỆC	LÝ DO THỰC HIỆN
		Bắt đầu		Kết thúc			
		Giờ	Ngày	Giờ	Ngày		
1	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	03/09/2025	5h30	04/09/2025	Thi công kéo rải căng dây OPGW-50 khoảng néo 30-44-65-79 (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm

2	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	04/09/2025	5h30	05/09/2025	Thi công lắp dựng trụ tháp sắt vị trí trụ 80; Thi công đấu nối và thông quang OPGW- 50/24 khoảng néo T30- 79 (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm
3	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	05/09/2025	5h30	06/09/2025	Thi công lắp dựng trụ tháp sắt vị trí trụ 80 (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm
4	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	06/09/2025	5h30	07/09/2025	Thi công lắp dựng trụ tháp sắt vị trí trụ 80 (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm
5	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	07/09/2025	5h30	08/09/2025	Thi công lắp dựng trụ tháp sắt vị trí trụ 80 (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm
6	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	08/09/2025	5h30	09/09/2025	Thi công sang dây dẫn theo thứ tự từng pha vị trí 79, 80, 283; thi công kéo rải căng dây OPGW-50 T79-CC trạm 110kV Tháp Chàm (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm
7	Ngăn lộ 171, TC C11, MBA T1 trạm 110kV Ninh Sơn.	17h00	11/09/2025	06h00	12/09/2025	(i) Thay mới tủ điều khiển và bảo vệ (trong đó có rơ le 87T: GE- T60, rơ le 67/67N: GEP14D và rơ le 50/51GNS: GE-P14D), tủ MK ngăn lộ 131, thi công lắp đặt dàn tụ bù TBN401; (ii) Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị sau khi lắp đặt; (iii) Nghiệm thu, đóng điện đưa vào vận hành.	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024
8	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Công tác thay mới tủ điều khiển và bảo vệ ngăn lộ 131 Ninh Sơn)	17h00	11/09/2025	06h00	12/09/2025	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Công tác thay mới tủ điều khiển và bảo vệ ngăn lộ 131 Ninh Sơn)	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024

9	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	16h30	11/09/2025	6h30	12/09/2025	(i) Đưa dây dẫn 03 pha, dây chống sét các trụ hiện hữu (HH) từ trụ 65XLM đến 54XLM (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn) (ii) Kéo mới dây dẫn 03 pha (mạch 2) khoảng néo từ trụ 65XLM đến 54XLM (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
10	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	16h30	12/09/2025	6h30	13/09/2025	(i) Đưa dây dẫn 03 pha, dây chống sét các trụ hiện hữu (HH) từ trụ 65XLM đến 54XLM (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn) (ii) Kéo mới dây dẫn 03 pha (mạch 2) khoảng néo từ trụ 65XLM đến 54XLM (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
11	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	16h30	13/09/2025	6h30	14/09/2025	(i) Đưa dây dẫn 03 pha, dây chống sét các trụ hiện hữu (HH) từ trụ 54XLM đến 30XLM (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn) (ii) Kéo mới dây dẫn 03 pha (mạch 2) khoảng néo từ trụ 54XLM đến 30XLM (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
12	- Ngăn lộ 171, TC C11, MBA T1 trạm 110kV Ninh Sơn. - Đường dây 110kV 171 Ninh Sơn - 171 TĐ Sông Cái	17h00	13/09/2025	6h00	14/09/2025	(i) Thay mới tủ điều khiển và bảo vệ (trong đó có rơ le 87L: SEL311L và rơ le 67/67N: GE-P14D), tủ MK ngăn lộ 171; (ii) Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị sau khi lắp đặt; (iii) Nghiệm thu, đóng điện đưa vào vận hành.	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024
13	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Công tác thay mới tủ điều khiển và bảo vệ ngăn lộ 171 Ninh Sơn)	17h00	13/09/2025	6h00	14/09/2025	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Công tác thay mới tủ điều khiển và bảo vệ ngăn lộ 171 Ninh Sơn)	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024

14	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	14/09/2025	6h00	15/09/2025	Trụ 81, 82, 83: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
15	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	15/09/2025	6h00	16/09/2025	Trụ 81, 82, 83: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
16	-Ngăn lộ 172, TC C12, MBA T2 trạm 110kV Ninh Sơn. - Đường dây 110kV 172 TĐ Hạ Sông Pha – 172 Ninh Sơn	17h00	15/09/2025	6h00	16/09/2025	(i) Thay mới tủ điều khiển và bảo vệ (trong đó có rơ le 87L: SEL311L và rơ le 67/67N: GE-P14D), tủ MK ngăn lộ 172; (ii) Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị sau khi lắp đặt; (iii) Nghiệm thu, đóng điện đưa vào vận hành.	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024
17	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Công tác thay mới tủ điều khiển và bảo vệ ngăn lộ 172 Ninh Sơn)	17h00	15/09/2025	6h00	16/09/2025	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Công tác thay mới tủ điều khiển và bảo vệ ngăn lộ 172 Ninh Sơn)	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024
18	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	16/09/2025	6h00	17/09/2025	Trụ 78, 80: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước

19	- Ngăn lộ 171 TBA 110kV Tháp Chàm. - Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	17/09/2025	5h30	18/09/2025	(i) Thi công lắp dựng cột vị trí 80XDM; (ii) Kéo mới dây dẫn 03 pha (mạch 2) khoảng néo từ trụ 76XLM đến 73XLM. (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
20	- Ngăn lộ 171 TBA 110kV Tháp Chàm. - Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	18/09/2025	5h30	19/09/2025	(i) Thi công lắp dựng cột vị trí 80XDM; (ii) Hoàn thiện các dây dẫn kéo mới (mạch 2) từ trụ 30AXLM đến trụ 80XLM. (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
21	- Ngăn lộ 171 TBA 110kV Tháp Chàm. - Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn	16h30	19/09/2025	5h30	20/09/2025	(i) Thi công sang dây dẫn theo thứ tự từng pha (vị trí 79, 80, 283, Trụ công ngăn 171); Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn; (ii) Thi công thay dây dẫn ACSR410 đấu nối từ đường dây đến Dao cách ly 171-7 trạm 110kV Tháp Chàm (dây hiện hữu ACSR410, bị ngắn do thay đổi độ cao sau khi sang dây lên cột 80XDM). (iii) Hoàn thiện các dây dẫn kéo mới (mạch 2) từ trụ 30AXLM đến trụ 80XLM. (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
22	Ngăn lộ: Ngăn lộ 171, 172; Thanh cái C11, C12; MBA T1, T2 Ninh Sơn	17h00	19/09/2025	6h00	20/09/2025	(i) Xử lý tồn tại, thí nghiệm tổng mạch cho toàn bộ thiết bị thay mới (những công tác chưa thực hiện được trong đợt cắt điện 1, 2 và 3); (ii) Nghiệm thu, đóng điện đưa vào vận hành.	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024

23	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Xử lý tồn tại, thí nghiệm tổng mạch cho toàn bộ thiết bị thay mới tại trạm Ninh Sơn)	17h00	19/09/2025	6h00	20/09/2025	Gián đoạn kết nối tín hiệu SCADA toàn trạm 110kV Ninh Sơn (Xử lý tồn tại, thí nghiệm tổng mạch cho toàn bộ thiết bị thay mới tại trạm Ninh Sơn)	Công trình cải tạo, nâng cấp trạm 110kV Ninh Sơn năm 2024
24	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	20/09/2025	6h00	21/09/2025	Trụ 78, 80: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn..	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
25	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	21/09/2025	6h00	22/09/2025	Trụ 78, 80: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn..	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
26	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	16h30	21/09/2025	6h30	22/09/2025	(i) Đưa dây dẫn 03 pha, dây chống sét các trụ hiện hữu (HH) từ trụ 54XLM đến 30XLM (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn) (ii) Kéo mới dây dẫn 03 pha (mạch 2) khoảng néo từ trụ 54XLM đến 30XLM (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước
27	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	16h30	22/09/2025	6h30	23/09/2025	(i) Đưa dây dẫn 03 pha, dây chống sét các trụ hiện hữu (HH) từ trụ 54XLM đến 30XLM (Không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn) (ii) Kéo mới dây dẫn 03 pha (mạch 2) khoảng néo từ trụ 54XLM đến 30XLM (Chưa thực hiện đấu nối đóng điện).	- Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm. - Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm 2- Ninh Phước

28	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	22/09/2025	6h00	23/09/2025	Trụ 78, 80: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
29	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	23/09/2025	6h00	24/09/2025	Trụ 84, 85, 86: Thi công cải tạo trụ, dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
30	Đường dây 110kV 171 ĐMT Gelex – 173 Ninh Thuận 1.	18h00	23/09/2025	5h00	24/09/2025	Phối hợp đăng ký đề Công ty TNHH Năng lượng Gelex Ninh Thuận, bảo dưỡng định kỳ thiết bị thuộc trạm 110kV nhà máy ĐMT Gelex.	Phối hợp đăng ký TNDK NMTĐMT Gelex
31	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	24/09/2025	6h00	25/09/2025	Trụ 84, 85, 86: Thi công cải tạo trụ, dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
32	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	25/09/2025	6h00	26/09/2025	Trụ 87, 88, 89: Thi công cải tạo trụ, dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước

33	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	26/09/2025	6h00	27/09/2025	Trụ 87, 88, 89: Thi công cải tạo trụ, dựng trụ, sang dây dẫn, sửa phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
34	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	27/09/2025	6h00	28/09/2025	Trụ 79, 84: Thi công cải tạo trụ, dựng trụ, sang dây dẫn, sửa phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu, lắp đặt xà phụ và dây chằng (nếu không đảm bảo khoảng cách an toàn để trả điện), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
35	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn.	16h00	28/09/2025	6h00	29/09/2025	Sang dây dẫn qua trụ 80, thu hồi dây chống sét hiện hữu, kéo dây chống sét mới, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
36	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn.	16h00	29/09/2025	6h00	30/09/2025	Sang dây dẫn qua trụ 80, thu hồi dây chống sét hiện hữu, kéo dây chống sét mới, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
37	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	16h00	30/09/2025	6h00	01/10/2025	Căng dây dẫn, lấy độ võng, sang dây về 1 phía, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn. .	Công trình Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước

e) Công tác trên lưới trung/hạ áp:

Tổng số nội dung công tác trên lưới trung, hạ áp: 231 nội dung.

4. Tình hình thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải (DR):

Trong tháng 09/2025, Công ty không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR) do hệ thống không thiếu nguồn và không có phân bổ từ cấp trên.

5. Tình hình thực hiện độ tin cậy cung cấp điện

STT	Nguyên nhân	MAFI (lần)	SAIDI (phút)	SAIFI (lần)
1	Tổng hợp (trước miễn trừ)	0,12	337,76	1,09
2	Sự cố lưới phân phối	0,01	2,35	0,02
3	Công tác theo kế hoạch BDSC	0,00	11,2	0,08
4	Công tác khác (miễn trừ)	0,12	324,21	0,99
5	Lưới truyền tải điện (công tác + sự cố)	0,00	0,00	0,00

6. Đánh giá tình hình thực hiện lập và đăng ký phương thức tháng:

- Các công tác trên lưới điện diễn ra trong tháng 09/2025 chủ yếu bao gồm: triển khai thi công các công trình ĐTXD, SCL, kiểm định định kỳ, CBM thiết bị, vệ sinh bảo dưỡng thiết bị, thay hoán chuyển MBA chống quá tải, cải tạo dây trung hạ áp, di dời công trình điện phục vụ mở rộng đường giao thông,...

- Tình hình cắt điện công tác và sự cố tháng 09/2025: xem tại phân hệ “Báo cáo” chương trình OMS2.CPC.VN.

- Sa thải phụ tải: Không.

- Đánh giá hoạt động của hệ thống role bảo vệ và tự động: Nhìn chung hệ thống Role bảo vệ và tự động trên HTĐ làm việc chọn lọc, tin cậy.

- Vận hành điện áp: Điện áp tại các nút đều nằm trong giới hạn cho phép ($0,95 \div 1,1pu$).

- Quá tải lưới điện: Không có đường dây trung áp nào vận hành quá tải.

- Các Đơn vị quản lý vận hành đăng ký phương thức đúng quy định.

II. Dự kiến tình hình cung cấp điện, phương thức vận hành và kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa trên lưới điện tháng 10/2025:

1. Mục tiêu

- Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, tin cậy, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế trong tháng 10/2025.

- Lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống điện phân phối hợp lý, tối ưu việc phối hợp bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện và lưới điện, giảm thiểu ảnh hưởng đến việc đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, tin cậy và liên tục.

- Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật EVNCPC giao.

2. Dự báo tình hình phụ tải và huy động nguồn

a) Phụ tải:

- Tổng sản lượng điện nhận tháng: 80.154.746 kWh/tháng; sản lượng điện nhận bình quân ngày: 2.585.637 kWh/ngày.

- Công suất: Pmax ngày = 156,8 MW; Pmax đêm = 142,3 MW.

Biểu đồ phụ tải tháng 10/2025:

Giờ P (MW)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trạm 110kV Ninh Sơn	-31,2	-31,3	-30,9	-30,6	-29,8	-25,9	-37,6	-40,3	-41,7	-41,3	-36,7	-32,5
Trạm 110kV Tháp Chàm	32,2	30,6	30,0	23,1	31,5	30,2	3,4	-21,9	-41,3	-52,0	-43,2	-49,3
Trạm 110kV Ninh Hải	25,7	24,4	24,1	24,6	26,0	25,2	14,3	1,1	-4,7	-6,1	-10,6	10,8
Trạm 110kV Ninh Phước	15,7	15,0	14,9	14,8	15,4	11,6	0,2	-10,2	-19,3	-26,3	-28,8	-34,7
Trạm 110kV Ninh Thuận 1	12,5	12,4	12,3	12,3	12,9	10,2	2,6	-4,2	-8,1	-12,2	-13,1	-15,0
Trạm 110kV KCN Du Long	7,6	7,0	7,6	7,3	8,7	6,2	3,0	-2,0	6,3	7,1	6,8	3,3
NMTĐ Sông Ông	7,9	7,8	7,7	7,7	7,7	0,4	7,8	6,4	5,4	6,4	3,9	3,1
NMTĐ Thượng Sông Ông	6,9	6,9	6,9	6,9	6,9	6,9	6,9	6,6	5,6	5,1	3,5	2,6
NMTĐ Thượng Sông Ông 1	5,9	5,9	5,9	5,8	5,8	5,8	5,8	5,1	5,7	2,9	1,7	0,0
NMTĐ Tân Mỹ	7,2	7,2	7,2	7,2	7,1	7,2	7,2	7,2	6,0	6,0	5,1	3,2
NMTĐ Tân Mỹ 2	13,7	13,6	13,6	13,6	13,5	13,6	12,2	10,4	10,5	5,8	5,9	5,1
Toàn Công ty	103,9	99,5	99,2	92,7	105,7	91,4	25,7	-41,7	-75,5	-104,6	-105,5	-103,4
Giờ P (MW)	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Trạm 110kV Ninh Sơn	-34,8	-26,5	-32,5	-30,9	-8,5	-7,7	-12,7	-18,2	-18,6	-19,0	-15,7	-16,5
Trạm 110kV Tháp Chàm	-38,8	-38,6	-22,7	-0,6	34,4	51,1	46,8	46,4	48,6	46,2	41,7	37,2
Trạm 110kV Ninh Hải	-8,0	-6,5	-0,9	5,9	25,1	33,1	31,5	31,3	34,0	34,0	32,1	29,6
Trạm 110kV Ninh Phước	-29,8	-18,1	-17,8	-4,2	7,7	18,3	16,4	16,8	19,1	19,4	18,7	17,4
Trạm 110kV Ninh Thuận 1	-14,7	-12,9	-6,0	-1,7	10,0	14,1	13,7	13,4	13,6	13,7	13,7	13,3
Trạm 110kV KCN Du Long	4,3	6,9	5,3	3,0	10,9	13,6	10,4	9,4	9,3	9,0	8,5	7,7
NMTĐ Sông Ông	5,2	6,3	6,9	6,8	-0,1	0,0	0,0	4,2	4,2	4,1	4,1	4,1
NMTĐ Thượng Sông Ông	4,9	3,9	5,1	4,7	0,0	0,0	3,2	4,1	4,1	4,1	4,1	4,1
NMTĐ Thượng Sông Ông 1	0,0	0,0	0,0	4,6	5,5	5,9	5,8	5,7	5,7	5,5	5,6	5,6
NMTĐ Tân Mỹ	6,7	6,7	7,3	7,3	7,3	7,3	7,3	7,3	7,3	7,3	7,3	7,3
NMTĐ Tân Mỹ 2	6,0	10,6	11,4	13,3	6,8	6,9	11,4	11,3	11,3	11,3	6,9	6,8
Toàn Công ty	-99,0	-68,1	-43,9	8,1	99,1	142,3	133,8	131,6	138,6	135,8	126,9	116,5

- Tiết giảm phụ tải: chưa có kế hoạch, chỉ thực hiện khi có lệnh Điều độ hoặc có chỉ đạo của EVNCPC khi hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn.

b) Khả năng huy động nguồn điện:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 320,194 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 73,611 MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC (phân bổ theo kế hoạch tuần).

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tháng 10/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (kWh)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	3.818.480
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	3.318.391
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	2.628.363
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	6.707.154
Tân Mỹ	10,0	10,0	4.474.519

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

3. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa trên hệ thống điện

- Phòng Điều độ tổng hợp đăng ký cắt điện công tác cần tính toán việc chuyển đổi phương thức cấp điện có khả năng gây quá tải đường dây khác do nguồn ĐMTMN và xây dựng phương án phù hợp. Các Đội QLĐ phải tuân thủ thực hiện theo phương thức để tránh sự cố lưới điện.

- Trong trường hợp công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị của một đơn vị QLVH cần phải tách thiết bị (ảnh hưởng đến cung cấp điện, mất điện) của một hoặc nhiều đơn vị QLVH khác, đơn vị có công tác bảo dưỡng, sửa chữa phải làm việc với các đơn vị liên quan để thống nhất thời điểm công tác hợp lý trước khi đăng ký với cấp điều độ có quyền điều khiển.

- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện dự kiến thực hiện trong tháng 9: Theo Phụ lục 1 đính kèm.

Lưu ý: Các đơn vị liên quan theo dõi kế hoạch cắt điện trên lưới 110kV của CSO (A3) và thực hiện theo giải quyết trong văn bản thông báo “**Phương thức vận hành hệ thống điện miền Trung tháng 10/2025**”.

- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới truyền tải dự kiến thực hiện trong tháng 10: Không có.

4. Phương thức kết dây cơ bản

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

c) Biểu đồ điện áp thanh cái trung áp tại các TBA 110kV

Điều độ viên, Trưởng kíp TTĐK của Điều độ Khánh Hòa 1 thường xuyên theo dõi, điều chỉnh điện áp vận hành lâu dài tại thanh cái 22kV các TBA 110kV trong dải điện áp quy định, đảm bảo điện áp vận hành của lưới điện trung áp tại các điểm nút trong giới hạn cho phép.

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện tháng 10/2025:

Trong tháng 10/2025 hệ thống đảm bảo cung cấp điện cho nhu cầu phụ tải.

6. Dự kiến thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải (DR) và kế hoạch sa thải phụ tải khi thiếu nguồn:

Trong tháng 10/2025, không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR) và kế hoạch sa thải phụ tải do hệ thống không thiếu nguồn và không có phân bổ từ cấp trên.

III. Một số công tác trọng tâm trong tháng 10/2025

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố. Chuẩn bị nhân lực và phương tiện, đặc biệt sự sẵn sàng ứng phó của tổ thao tác lưu động trong trường hợp có sự cố xảy ra tại khu vực có các trạm biến áp 110kV nhằm đảm bảo vận hành an toàn khi có sự cố mất SCADA/thông tin liên lạc.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATLĐCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty Điện lực miền Trung (báo cáo);
- Trung tâm điều độ HTĐ miền Trung (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (thực hiện);
- Website Công ty (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.01).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên